

Số: 09/KL-CTHADS

Sơn La, ngày 30 tháng 6 năm 2020

**KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO**  
**Đối với ông Nguyễn Ngọc Chiến - Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La**

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La đã có Quyết định số 181/QĐ-CTHADS về việc xác minh nội dung tố cáo của công dân đối với ông Nguyễn Ngọc Chiến - Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Xét nội dung tố cáo, văn bản giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh tố cáo của Đoàn xác minh, các tài liệu, bằng chứng có liên quan, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La kết luận như sau:

**I. KẾT QUẢ XÁC MINH CÁC NỘI DUNG TỐ CÁO**

**1. Nội dung tố cáo**

Công dân đã tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ của chấp hành viên Nguyễn Ngọc Chiến – Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, cụ thể:

(1) Quá trình thi hành Quyết định thi hành án số 10/QĐ-CCTHADS ngày 24/3/2006 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu để giải quyết tranh chấp đất đai giữa ông Thống, bà Dung và ông Hải, bà Thảo, chấp hành viên đã không mời gia đình bà Kiều Thị Hoa chứng kiến với tư cách là hộ liên kê làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích, hợp pháp của vợ, chồng bà Hoa.

(2) Chấp hành viên đã không thi hành đúng bản án có hiệu lực, chối bỏ trách nhiệm không giao đủ 148m<sup>2</sup> đất cho ông bà Thống - Dung (mới chỉ giao 139,7m<sup>2</sup>, còn thiếu 8.3m<sup>2</sup>). Tại biên bản làm việc ngày 22/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu đã thể hiện việc xúi dục kiện tụng phi pháp, dẫn đến lý do vợ chồng ông Thống, bà Dung khởi kiện gia đình bà Hoa để đòi đất làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi ích, hợp pháp của gia đình bà Hoa.

(3) Có hành vi không nhận đơn kiến nghị, phản ánh, khiếu nại của gia đình bà Kiều Thị Hoa, chỉ trả lời bằng miệng, không thực hiện giải quyết đơn khiếu nại theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

**2. Nội dung giải trình của người bị tố cáo**

**2.1. Quá trình thi hành Quyết định thi hành án số 10/QĐ-CCTHADS ngày 24/3/2006 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu để giải**

quyết tranh chấp đất đai giữa ông Thống, bà Dung và ông Hải, bà Thảo, chấp hành viên đã không mời gia đình bà Kiều Thị Hoa chứng kiến với tư cách là hộ liên kê làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích, hợp pháp của vợ, chồng bà Hoa.

- *Nội dung giải trình:* Đối với ý kiến này tôi cho rằng không đúng bởi lẽ tại biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 22/5/2020 với sự tham gia của Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Chi nhánh văn phòng đất đai huyện Mộc Châu và các cơ quan ban ngành, chính quyền địa phương và hai bên đương sự ông bà Hải Thảo, ông bà Dung Thống đều tự nguyện nhất trí giao, nhận diện tích đất theo thực tế hiện trạng đất và không có ý kiến gì khác. Việc tự nguyện thực hiện của các bên là hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật, pháp luật luôn khuyến khích các bên đương sự thỏa thuận với nhau về nội dung thi hành án. Miền không trái với quy định của pháp luật. Như vậy, việc ông bà Hải Thảo, Thống Dung giao, nhận với nhau cùng với sự chứng kiến của các cơ quan ban ngành nêu trên là hoàn toàn đúng với quy định pháp luật.

**2.2. Chấp hành viên đã không thi hành đúng bản án có hiệu lực, chối bỏ trách nhiệm không giao đủ 148m<sup>2</sup> đất cho ông bà Thống – Dung (mới chỉ giao 139,7m<sup>2</sup>, còn thiếu 8.3m<sup>2</sup>). Tại biên bản làm việc ngày 22/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu đã thể hiện việc xúi dân kiện tụng phi pháp, dẫn đến lý do vợ chồng ông Thống, bà Dung khởi kiện gia đình bà Hoa để đòi đất làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi ích, hợp pháp của gia đình bà Hoa**

- *Nội dung giải trình:* Đối với nội dung tố cáo về việc Chấp hành viên đã không thi hành đúng bản án có hiệu lực, chối bỏ trách nhiệm không giao đủ 148m<sup>2</sup> đất cho ông bà Thống - Dung (mới chỉ giao 139,7m<sup>2</sup>, còn thiếu 8.3m<sup>2</sup>). Ý kiến này của bà Hoa, tôi cho rằng không có căn cứ, bởi lẽ từ khi bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La năm 2006 đến khi các bên tự giải quyết với nhau đã qua nhiều năm, có nhiều nguyên nhân khác nhau, dẫn đến vụ việc kéo dài. Đối với chức năng nhiệm vụ của cơ quan thi hành án nói chung, chấp hành viên nói riêng là căn cứ vào bản án đã có hiệu lực pháp luật để tổ chức thi hành án. Tuy nhiên trong quá trình tổ chức thi hành án Chấp hành viên luôn khuyến khích để cho các bên đương sự thỏa thuận với nhau về phương thức, cách thức tổ chức thi hành án, làm sao không trái với các quy định của pháp luật, việc làm đó pháp luật luôn luôn tôn trọng. Do vậy, việc ông, bà Hải - Thảo và ông, bà Thống - Dung tự nguyện giao, nhận với nhau theo đúng hiện trạng đất thực địa là do hai bên tự nguyện và nhất trí, điều đó là không trái với quy định pháp luật.

“Việc Bà Hoa cho rằng tại biên bản ngày 22/5/2019 Chi cục Thi hành án đã xúi dân kiện tụng phi pháp dẫn đến lý do vợ chồng ông Thống, bà Dung khởi kiện gia đình bà Hoa để đòi đất làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi ích, hợp pháp của gia đình bà Hoa”. Đối với ý kiến này là không đúng bởi lẽ tại biên bản ngày 22/5/2019 với sự chứng kiến của các cơ quan ban ngành, ông bà

Hải Thảo và ông bà Thống, Dung đã tự nguyện giao, nhận đất với nhau, ngoài ra Chi cục Thi hành án không đề cập đến nội dung gì khác, tại buổi giao đất ngày 22/5/2019 Chi cục Thi hành án, cũng như bản thân tôi không có bất kỳ phát ngôn, hay lời nói nào như bà Hoa đưa ra nêu trên. Do vậy ý kiến của bà Hoa nêu ra trong đơn là không có căn cứ, không đúng sự thật.

**2.3. Có hành vi không nhận đơn kiến nghị, phản ánh, khiếu nại của gia đình bà Kiều Thị Hoa, chỉ trả lời bằng miệng, không thực hiện giải quyết đơn khiếu nại theo trình tự thủ tục quy định của pháp luật.**

- *Nội dung giải trình:* Đối với ý kiến bà Hoa đưa ra như trên là không đúng vì ngày 26/03/2020 bà Hoa đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu nộp một số tài liệu sau: 01 Đơn khiếu nại lập ngày 17/03/2020 của bà Kiều Thị Hoa và ông Phạm Văn Sinh; 01 Bản phôi tô chứng minh thư nhân dân mang tên Kiều Thị Hoa; 01 bản phôi tô chứng minh thư nhân dân mang tên Phạm Văn Sinh; 01 Bản phôi tô Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Kiều Thị Hoa và ông Phạm Văn Sinh; 01 sơ đồ đất; biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 22/5/2019 (kèm sơ đồ đất); 01 bản phôi tô giấy chuyển nhượng nhà; 01 bản phôi tô Bản án số 03/2006/DSPT ngày 27/2/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu đã có phiếu nhận đơn số: 01/PNĐ-THADS ngày 26/03/2020 trực tiếp là tôi nhận và có đưa cho bà Hoa một bản. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu đã có Công văn số 55A/CV-CCTHADS ngày 13/4/2020 trả lời các nội dung trong đơn của Hoa, đồng thời gửi cho bà Hoa biết.

**2.4. Những thông tin, tài liệu bằng chứng do người bị tố cáo cung cấp**

- Báo cáo giải trình nội dung tố cáo của ông Nguyễn Ngọc Chiến;
- Hồ sơ thi hành Quyết định thi hành án số 10/QĐ-CCTHADS ngày 24/3/2006 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu (gồm 156 bút lục).

**3. Nội dung những tài liệu, bằng chứng mà đoàn xác minh tố cáo đã thu thập được để chứng minh tính đúng sai của hành vi bị tố cáo**

- (01) Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên bà Kiều Thị Hoa, ông Phạm Văn Sinh số CI 325169;

- (01) Đĩa CD ghi lại cuộc nói chuyện giữa ông Nguyễn Ngọc Chiến và bà Kiều Thị Hoa;

- Biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 22/5/2019 của Chi cục THADS huyện Mộc Châu.

**4. Nhận xét, đánh giá về nội dung tố cáo**

**4.1. Đối với nội dung thứ nhất:** *“Quá trình thi hành Quyết định thi hành án số 10/QĐ-CCTHADS ngày 24/3/2006 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu để giải quyết tranh chấp đất đai giữa ông Thống, bà Dung và ông Hải, bà Thảo, chấp hành viên đã không mời gia đình bà Kiều Thị Hoa chứng kiến với tư cách là hộ liên kế làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích, hợp pháp của*

vợ, chồng bà Hoa”.

- Căn cứ Bản án số 03/2006/DS-PT ngày 27/02/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La; Quyết định thi hành án số 10/QĐ-CCTHADS ngày 24/03/2006 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, thì hộ gia đình nhà ông Đặng Thanh Hải, bà Thân Thị Thảo, trú tại tiểu khu 68, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, phải thi hành các khoản: *tiếp tục thực hiện hợp đồng tháo bỏ tường rào, giao nhà và diện tích đất là 148m<sup>2</sup> cho gia đình ông Nguyễn Tài Thống, bà Nguyễn Thị Dung, trú tại tiểu khu 68, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, chiều rộng là 5,7m chiều dài là 26m, đất có vị trí tiếp giáp như sau: phía nam giáp QL6 cũ từ hành lang giao thông, phía đông giáp đất gia đình ông Lâm Sinh, phía tây và bắc giáp đất gia đình ông Đặng Thanh Hải, bà Thân Thị Thảo.*

- Căn cứ khoản 3,4 Điều 20 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014) quy định về trách nhiệm của chấp hành viên: “ *phải thi hành đúng nội dung quyết định của bản án... 3. Triệu tập đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để giải quyết việc thi hành án*”. 4. *Xác minh tài sản, điều kiện thi hành án của người phải thi hành án; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp tài liệu để xác minh địa chỉ, tài sản của người phải thi hành án hoặc phối hợp với cơ quan có liên quan xử lý vật chứng, tài sản và những việc khác liên quan đến thi hành án*”.

- Tại khoản 1 Điều 6 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014) quy định: “*Đương sự có quyền thỏa thuận về việc thi hành án, nếu thỏa thuận đó không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Kết quả thi hành án theo thỏa thuận được công nhận*”. Theo yêu cầu của đương sự, Chấp hành viên có trách nhiệm chứng kiến việc thỏa thuận về thi hành án.

Quá trình giải quyết việc thi hành án, chấp hành viên cũng đã tổ chức xác minh, làm việc với các bên đương sự để giải quyết việc thi hành án, nhưng do các đương sự đã có thỏa thuận giao, nhận nhà và đất theo hiện trạng thực tế, xét thấy sự thỏa thuận trên không làm ảnh hưởng đến người thứ ba. Đó đó, quá trình thi hành Quyết định thi hành án số 10/QĐ-CCTHADS ngày 24/03/2006 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu chấp hành viên đã không mời gia đình bà Kiều Thị Hoa và ông Phạm Sinh là hộ giáp ranh với ngôi nhà và diện tích đất phải thi hành án để chứng kiến việc thỏa thuận của hai bên.

Tuy nhiên, đối với sự việc này mặc dù ông bà Hoa - Sinh không phải là đương sự trong việc thi hành án nhưng là hộ giáp ranh (hộ liền kề). Do đó, quá trình tổ chức việc thi hành án chấp hành viên cần phải mời gia đình bà Kiều Thị Hoa và ông Phạm Sinh để chứng kiến, có ý kiến về việc thỏa thuận trên có làm ảnh hưởng đến gia đình bà Hoa - Sinh không.

Qua xem xét, về nội dung tố cáo, người tố cáo đã không cung cấp tài liệu nào làm căn cứ cơ sở để chứng minh đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông, bà Hoa - Sinh. Do vậy, nội dung này công dân tố cáo không đúng.

**4.2. Nội dung tố cáo thứ hai:** “Chấp hành viên đã không thi hành đúng bản án có hiệu lực, chối bỏ trách nhiệm không giao đủ 148m<sup>2</sup> đất cho ông bà Thống - Dung (mới chỉ giao 139,7m<sup>2</sup>, còn thiếu 8.3m<sup>2</sup>). Tại biên bản làm việc ngày 22/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu đã thể hiện việc xử dân kiện tụng phi pháp, dẫn đến lý do vợ chồng ông Thống, bà Dung khởi kiện gia đình bà Hoa để đòi đất làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi ích, hợp pháp của gia đình bà Hoa”.

- Thứ nhất: Căn cứ Bản án số 03/2006/DS-PT ngày 27/02/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La; Căn cứ đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Tài Thống, bà Nguyễn Thị Dung, địa chỉ: tiểu khu 68, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu Quyết định thi hành án số 10/QĐ CCTHADS ngày 24/03/2006 để thi hành án đối với ông Đặng Thanh Hải, bà Thân Thị Thảo, trú tại tiểu khu 68, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, phải thi hành các khoản: tiếp tục thực hiện hợp đồng tháo bỏ tường rào, giao nhà và diện tích đất là 148m<sup>2</sup> cho gia đình ông Nguyễn Tài Thống, bà Nguyễn Thị Dung, chiều rộng là 5,7m chiều dài là 26m, đất có vị trí tiếp giáp như sau: phía nam giáp QL6 cũ từ hành lang giao thông, phía đông giáp đất gia đình ông Tám Sinh, phía tây và bắc giáp đất gia đình ông Đặng Thanh Hải, bà Thân Thị Thảo.

Sau khi thụ lý vụ việc, Chấp hành viên được giao phân công phụ trách hồ sơ trên đã tiến hành các bước theo đúng trình tự, thủ tục đã quy định của pháp luật. Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan giải quyết việc thi hành án, vận động thuyết phục các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận thi hành án nhiều lần nhưng không đạt kết quả.

Quá trình thi hành án nhận thấy bản án tuyên không rõ khó thi hành, cụ thể: Qua xác minh cho thấy trên diện tích đất phải giao có một số tài sản gắn liền với đất ( tài sản không thể dịch chuyển hoặc dịch chuyển sẽ làm mất giá trị hình thành và tồn tại trước khi tranh chấp xảy ra nhưng không được cấp Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La (cấp phúc thẩm) đề cập, xem xét đến như: (01 ống khói nhà bếp, một bể nước, 01 chuồng lợn).

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu đã nhiều lần có công văn gửi Tòa án nhân dân cấp cao, Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội để xem xét lại bản án theo thủ tục giám đốc thẩm, Chi cục đã nhận được công văn số 407/TANDTC-DS ngày 29/05/2015 của Tòa án nhân dân tối cao về trả lời công văn kiến nghị của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu và Thông báo số 440/TB-VC1-DS ngày 26/04/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà nội về trả lời kiến nghị, kháng nghị Giám đốc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La cũng có công văn số 2341/CV-TA ngày 02/11/2017 về việc trả lời đơn đề nghị của ông bà Thống Dung, từ năm 2006 đến tháng 05 năm 2019.

Quá trình giải quyết việc thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu đã phối hợp với các cấp nhất là Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La nhằm làm rõ tình trạng pháp lý của các tài sản trên diện tích đất phải giao để tổ chức thi hành dứt điểm vụ việc, đảm bảo quyền lợi của các bên đương sự theo quy

định của pháp luật. Quá trình giải quyết, chấp hành viên cũng đã nhiều lần làm việc với các đương sự để giải quyết việc thi hành án nhưng hai bên không thỏa thuận được.

Với những khó khăn trên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu đã báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La, ngày 20/5/2019 Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La đã xây dựng Kế hoạch số: 22/KH-CTHADS nội dung kế hoạch Xác minh điều kiện thi hành án về mốc giới diện tích đất phải giao của người phải thi hành án.

Ngày 22/5/2019, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La đã thành lập Đoàn công tác phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Văn phòng đăng ký đất đai huyện Mộc Châu, Ủy ban nhân dân thị trấn Nông Trường, cán bộ Tư pháp, địa chính, chính quyền địa phương tham gia và hai bên đương sự, người phải thi hành án là ông, bà Hải - Thảo và người được thi hành án là ông, bà Thống - Dung, sau khi nghe giải thích các quyền, nghĩa vụ. Hai bên đương sự đã cùng thống nhất và nhất trí giao và nhận diện tích đất theo hiện trạng thực tế. Các thành phần tham gia đã tiến hành đo đạc và bàn giao theo hiện trạng thực tế toàn bộ diện tích đất là 139,7 m<sup>2</sup> (Có sơ đồ trích đo hiện trạng khu đất kèm theo).

- Tại khoản 1 Điều 6 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014) quy định: *“Đương sự có quyền thỏa thuận về việc thi hành án, nếu thỏa thuận đó không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Kết quả thi hành án theo thỏa thuận được công nhận”*. Theo yêu cầu của đương sự, Chấp hành viên có trách nhiệm chứng kiến việc thỏa thuận về thi hành án.

- Tại điểm c, khoản 1 theo Điều 7 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014) quy định Người được thi hành án có các quyền sau đây: *“Thỏa thuận với người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, phương thức, nội dung thi hành án”*.

- Tại điểm a, khoản 1 theo Điều 7a Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014) quy định Quyền, nghĩa vụ của người phải thi hành án: *“... thỏa thuận với người được thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, phương thức, nội dung thi hành án; tự nguyện giao tài sản để thi hành án”*.

Như vậy, mặc dù Bản án số 03/2006/DS-PT ngày 27/02/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết định hộ gia đình nhà ông Đặng Thanh Hải, bà Thân Thị Thảo phải: *“...tiếp tục thực hiện hợp đồng tháo bỏ tường rào, giao nhà và diện tích đất là 148 m<sup>2</sup> cho gia đình ông Nguyễn Tài Thống, bà Nguyễn Thị Dung, trú tại tiểu khu 68, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, chiều rộng là 5,7m chiều dài là 26m, đất có vị trí tiếp giáp như sau: phía nam giáp QL6 cũ từ hành lang giao thông, phía đông giáp đất gia đình ông Tám Sinh, phía tây và bắc giáp đất gia đình ông Đặng Thanh Hải, bà Thân Thị Thảo”*. Nhưng với quyền được thỏa thuận của hai bên đương sự là không thực

hiện theo quyết định của Bản án đã tuyên (diện tích đất là  $148m^2$ ) mà giao nhận theo hiện trạng thực tế (với diện tích đất là  $139,7m^2$ ). Do đó, chấp hành viên đã chứng kiến việc thực hiện thỏa thuận theo ý trí của hai bên đương sự là đúng quy định. Nội dung này công dân tố cáo “Chấp hành viên đã không thi hành đúng bản án có hiệu lực, chối bỏ trách nhiệm không giao đủ  $148m^2$  đất cho ông bà Thống - Dung (mới chỉ giao  $139,7m^2$ , còn thiếu  $8,3m^2$ ) là không có cơ sở.

- Thứ hai: đối với nội dung công dân tố cáo Tại biên bản làm việc ngày 22/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu đã thể hiện việc xúi dục dân kiện tụng phi pháp, dẫn đến lý do vợ chồng ông Thống, bà Dung khởi kiện gia đình bà Hoa để đòi đất làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi ích, hợp pháp của gia đình bà Hoa”.

- Căn cứ biên bản giải quyết việc thi hành án ngày 22/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu có sự chứng kiến của các cơ quan ban ngành như: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La đã thành lập Đoàn công tác phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Văn phòng đăng ký đất đai huyện Mộc Châu, Ủy ban nhân dân thị trấn Nông Trường, cán bộ Tư pháp, địa chính, chính quyền địa phương. Tại biên bản làm việc sau khi đã bàn giao xong phần diện tích đất theo thỏa thuận, được thông qua cho các thành phần chứng kiến tham gia buổi làm việc nghe toàn bộ nội dung, mọi người đều nhất trí và không có ý kiến gì thêm. Riêng ông Đặng Thanh Hải có ý kiến thêm, được Chi cục ghi nhận vào biên bản, cụ thể như sau: “Việc giao diện tích đất trên cho ông, bà Dung – Thống tôi đã giao đủ như sơ đồ hiện trạng kèm theo, còn phần diện tích về chiều ngang liên quan đến gia đình ông, bà Tám, Sinh (hộ liên Kè) thì người được thi hành án sẽ phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan Thi hành án giải quyết với sự tham gia của gia đình ông, bà (Hải – Thảo).

Tại biên bản cũng đã thể hiện ý kiến của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu và các cơ quan ban ngành tham gia buổi làm việc đều nhất trí với việc giao nhận trên.

Như vậy, có thể thấy đây là ý kiến cá nhân của ông Đặng Thanh Hải, thư ký của Chi cục chỉ ghi lại ý kiến của người phải thi hành án, ghi lại diễn biến sự việc diễn ra của buổi làm việc, không có là căn cứ thể hiện việc chấp hành viên xúi dục dân kiện tụng phi pháp, dẫn đến lý do vợ chồng ông Thống, bà Dung khởi kiện gia đình bà Hoa để đòi đất làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi ích, hợp pháp của gia đình bà Hoa” như công dân đã tố cáo.

- Đối với nội dung: “vợ chồng ông Thống, bà Dung khởi kiện gia đình bà Hoa để đòi đất làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi ích, hợp pháp của gia đình bà Hoa”, Cục Thi hành án dân sự cũng đã yêu cầu người tố cáo cung cấp Bản án đã xét xử việc khởi kiện tranh chấp đất đai giữa ông Thống bà Dung và gia đình bà Hoa để biết được quyết định của Tòa án và xem xét mức độ thiệt hại về quyền lợi của gia đình Bà Hoa nhưng người tố cáo không cung cấp. Do đó không có cơ sở để kết luận nội dung này.

**4.3. Nội dung tố cáo thứ ba:** “ Có hành vi không nhận đơn kiến nghị, phản ánh, khiếu nại của gia đình bà Kiều Thị Hoa, chỉ trả lời bằng miệng, không thực hiện giải quyết đơn khiếu nại theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật ”

- Căn cứ các tài liệu mà người bị tố cáo giải trình và đĩa CD mà người tố cáo đã cung cấp, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La nhận thấy:

- Ngày 26/03/2019, ông Nguyễn Ngọc Chiến đã làm việc với bà Kiều Thị Hoa tại trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu ngay tại buổi làm việc ông Chiến đã có ý kiến làm rõ một số nội dung và có ý kiến là sẽ tiếp nhận đơn của bà Hoa (đơn có tiêu đề là Đơn đề nghị giúp đỡ), đồng thời đã tiếp nhận đơn của bà Hoa tại Phiếu nhận đơn số 01/PNF-THADS ngày 26/03/2020 về việc nhận đơn khiếu nại đề ngày 17/03/2020 của bà Kiều Thị Hoa, Tiểu khu 68, thị trấn nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu Sơn La. Do đó, công dân tố cáo Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu không tiếp nhận đơn khiếu nại của bà Kiều Thị Hoa là không đúng.

Đối với việc Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án huyện Mộc Châu đã ban hành Công văn số 55A/CV-CCTHADS ngày 13/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu để trả lời nội dung trong Đơn đề nghị giúp đỡ của bà Kiều Thị Hoa cho thấy:

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 3 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) quy định: “4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ thi hành án của đương sự”.

- Căn cứ khoản 1. Điều 140 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) quy định về Quyền khiếu nại về thi hành án:

“1. Đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền khiếu nại đối với quyết định, hành vi của Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên nếu có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

- Căn cứ khoản Điều 141 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) quy định về Những trường hợp khiếu nại không được thụ lý giải quyết: “1. Quyết định, hành vi bị khiếu nại không liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khiếu nại”.

- Căn cứ khoản 1, 3, 4. Điều 3 Thông tư số 02/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tư pháp về Quy trình giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị, kiến nghị, phản ánh trong thi hành án dân sự về giải thích từ ngữ:

1. Khiếu nại về thi hành án dân sự là việc đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc thi hành án dân sự đề nghị người có thẩm quyền xem xét lại quyết định, hành vi của Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên nếu có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

3. Đề nghị, kiến nghị, phản ánh trong thi hành án dân sự là việc công



dân, cơ quan, tổ chức cung cấp thông tin, trình bày ý kiến, nguyện vọng, đề xuất giải pháp với người có thẩm quyền về những vấn đề liên quan đến việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, công tác quản lý trong thi hành án dân sự.

4. Người khiếu nại là đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để việc thi hành án dân sự”.

Xét thấy tại Bản án số 03/DSPT ngày 21/02/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La và Luật thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thì bà Kiều Thị Hoa không phải là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ việc không có quyền khiếu nại, mặc dù trong đơn đề nghị có nội dung khiếu nại thì phải có văn bản Thông báo không thụ lý khiếu nại và nêu lý do.

Do đơn của bà Hoa có cả nội dung đề nghị, căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông tư số 02/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tư pháp Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án huyện Mộc Châu đã phân loại đơn là đơn đề nghị của công dân và đã ban hành Công văn số 55A/CV-CCTHADS ngày 13/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu để trả lời nội dung trong Đơn đề nghị giúp đỡ của bà Kiều Thị Hoa đề ngày 17/3/2020 là đúng quy định.

Tuy nhiên, nhận thấy việc ông Nguyễn Ngọc Chiên - Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu đã nhận đơn của bà Kiều Thị Hoa từ ngày 26/03/2020 đến ngày 13/4/2020 mới có công văn trả lời là chậm theo quy định Thông tư số 02/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tư pháp. Do đó, Đối với nội dung này công dân tố cáo đúng một phần.

## II. KẾT LUẬN

### 1. Kết luận về những hành vi bị tố cáo

Căn cứ những nhận xét, đánh giá về nội dung tố cáo, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La kết luận, cụ thể như sau:

**1.1. Đối với nội dung thứ nhất:** Quá trình thi hành Quyết định thi hành án số 10/QĐ-CCTHADS ngày 24/3/2006 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu để giải quyết tranh chấp đất đai giữa ông Thống, bà Dung và ông Hải, bà Thảo, chấp hành viên đã không mời gia đình bà Kiều Thị Hoa chứng kiến với tư cách là hộ liên kế làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích, hợp pháp của vợ, chồng bà Hoa. Nội dung này công dân tố cáo không đúng.

**1.2. Đối với nội dung thứ hai:** Chấp hành viên đã không thi hành đúng bản án có hiệu lực, chối bỏ trách nhiệm không giao đủ 148m<sup>2</sup> đất cho ông bà Thống - Dung (mới chỉ giao 139,7m<sup>2</sup>, còn thiếu 8.3m<sup>2</sup>). Tại biên bản làm việc ngày 22/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu đã thể hiện việc xúi dục kiện tụng phi pháp, dẫn đến lý do vợ chồng ông Thống, bà Dung khởi kiện gia đình bà Hoa để đòi đất làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi ích, hợp pháp của gia đình bà Hoa. Nội dung này công dân tố cáo sai.

**1.3. Đối với nội dung thứ ba:** Có hành vi không nhận đơn kiến nghị, phản ánh, khiếu nại của gia đình bà Kiều Thị Hoa, chỉ trả lời bằng miệng; không

thực hiện giải quyết đơn khiếu nại theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật. Nội dung này công dân tố cáo đúng một phần.

## 2. Kết luận về việc người tố cáo cố ý hay không cố ý

Qua giải quyết tố cáo cho thấy người tố cáo không phải là đương sự trong vụ việc thi hành án dân sự. Nhận thấy quá trình thực hiện nhiệm vụ của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu đã thực hiện chưa đúng quy định về trình tự, thủ tục về thi hành án giải quyết đơn khiếu nại theo quy định của pháp luật do đó đã có đơn tố cáo.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Chiên - Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong việc thực hiện giải quyết việc thi hành án và phân loại đơn thư, khiếu nại. Kiểm tra lại việc thi hành án Quyết định thi hành án số 10/QĐ-CCTHADS ngày 24/3/2006 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu thực hiện theo đúng quy trình của Luật Thi hành án dân sự. Tăng cường nghiên cứu các văn bản, quy định của pháp luật về thi hành án dân sự nhằm áp dụng đúng các quy định của pháp luật. Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận nội dung tố cáo gửi về Cục Thi hành án dân sự tỉnh theo quy định.

2. Giao Phòng Kiểm tra giải quyết khiếu nại, tố cáo đôn đốc theo dõi việc thực hiện Kết luận này.

### Nơi nhận:

- Tổng cục THADS (để b/cáo);
- Ban Nội chính- tinh ủy Sơn La (để b/cáo);
- Phòng 8 - VKSND tỉnh (để biết);
- Thường trực huyện ủy Mộc Châu (để biết);
- UBND huyện Mộc Châu (để biết);
- Người tố cáo; người bị tố cáo (để biết);
- Lưu VT, HSCV.

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Văn Bắc